

Số: /QĐ-GQXP

Đông Hòa, ngày tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

*Căn cứ Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi
phạm hành chính.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

- Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:
Họ và tên: Huỳnh Nguyễn Ngọc Giang.
Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thị xã.
Cơ quan: UBND thị xã Đông Hòa.
Họ và tên: Nguyễn Văn Hồng
Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thị xã.
Cơ quan: UBND thị xã Đông Hòa.
- Phạm vi giao quyền: Xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên.
- Nội dung giao quyền: Thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 3 Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) trong các lĩnh vực được phân công phụ trách theo Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND thị xã Đông Hòa về việc phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đông Hòa, nhiệm kỳ 2021 – 2026.
- Thời hạn giao quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành và chấm dứt khi có quyết định giao quyền khác của Chủ tịch UBND thị xã thay thế

Quyết định này hoặc theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ.

5. Được thực hiện các thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền xử phạt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường; ông (bà) có tên tại Điều 1 và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Tòa án nhân dân thị xã;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã;
- Các cơ quan tỉnh, TW trên địa bàn thị xã;
- Các PCVP HĐND và UBND thị xã;
- Công thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tĩnh

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho cấp phó quy định tại Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(5) Ghi rõ giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên hay theo vụ việc.

(6) Ghi rõ thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(7) Ghi cụ thể thời hạn giao quyền (theo đơn vị thời gian ngày, tháng hoặc năm). Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính theo vụ việc thì không phải ghi thời hạn giao quyền.

(8) Ghi chức danh của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(9) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao phụ trách hoặc tương đương ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.